TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **81** /2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/02/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tạ Phương T, sinh ngày 26/11/1991;

ĐKHKTT: Ngô Quyền, tổ dân phố 5, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số nhà tổ 7, phường N, thành phố T, tỉnh N.

- Anh Nguyễn Đình T, sinh ngày 31/3/1992;

ĐKHKTT: Ngô Quyền, tổ dân phố 5, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: Chung cư CT3, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Tạ Phương T và anh Nguyễn Đình T cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị T, anh T thống nhất trình bày anh chị có 01 con chung cháu Nguyễn Thu P, sinh ngày 15/10/2019. Con chung sức khỏe của con tốt phát triển bình thường. Anh, chị thống nhất khi ly hôn Chị T sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T, anh T thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị T, anh T tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị T, anh T đều xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị T, anh T thống nhất thỏa thuận Chị T sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Phương T và anh Nguyễn Đình T.

- Về con chung: Chị T, anh T xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Thu P, sinh ngày 15/10/2019. Con chung sức khỏe của con tốt phát triển bình thường. Anh, chị thống nhất khi ly hôn giao cho Chị T sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (chị được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011049 ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. N;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh